

Số: 88/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 02 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 102/2025/TLST-VHNGĐ, ngày 19 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Phạm Thanh H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 171, đường Nguyễn Đình Ch, tổ 45, khóm Mỹ Ph, Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 171, đường Nguyễn Đình Ch, tổ 45, khóm Mỹ Ph, Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thanh H và chị Nguyễn Thị D kết hôn với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp) vào ngày 11/10/2014 là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Đến giữa năm 2023, anh H và chị D thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không có tiếng nói chung dẫn đến cự cãi làm cho cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, vợ chồng cố gắng tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không còn hạnh phúc như trước, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, anh Phạm Thanh H và chị Nguyễn Thị D thống nhất thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phạm Hải D, sinh ngày 24/4/2015 và Phạm Ngọc Gia H, sinh ngày 15/01/2018. Hiện nay, 02 con chung đang sống chung với vợ chồng anh H và chị D.

Sau khi ly hôn, anh H và chị D thống nhất anh H được trực tiếp nuôi 02 con chung tên Phạm Hải D, sinh ngày 24/4/2015 và Phạm Ngọc Gia H, sinh ngày 15/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi 02 con chung, chị D không tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[4] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Thanh H và chị Nguyễn Thị D phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thanh H và chị Nguyễn Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phạm Hải D, sinh ngày 24/4/2015 và Phạm Ngọc Gia H, sinh ngày 15/01/2018. Hiện nay, 02 con chung đang sống chung với anh Hải và chị D.

Sau khi ly hôn, anh H và chị D thống nhất anh Hải được trực tiếp nuôi 02 con chung tên Phạm Hải D, sinh ngày 24/4/2015 và Phạm Ngọc Gia H, sinh ngày 15/01/2018. Anh H không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi 02 con chung, chị D không tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phạm Thanh H và chị Nguyễn Thị D phải chịu số tiền 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H và chị D đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007934 ngày 13/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh H và chị D đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV6 - ĐT;
- Phòng THADS KV6 - ĐT;
- TAND Tỉnh ĐT;
- UBND Phường Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Huế